

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 121**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong giai đoạn (1975 - 1985), Việt Nam thực hiện hoạt động đối ngoại chủ yếu nào sau đây?

- A. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- B. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.
- C. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô.
- D. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 2. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn (1954 - 1975) đã góp phần

- A. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ phát triển mạnh mẽ.
- B. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.
- C. đưa cuộc kháng chiến chống Pháp lên bước mới.
- D. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ lên bước mới.

Câu 3. Năm 1978, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- B. Việt Nam và Liên Xô cùng kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.
- C. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- D. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc.

Câu 4. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917 - 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Hội Liên hiệp thuộc địa.
- D. Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 5. Nội dung nào sau đây là hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

- A. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- B. Tổ chức phong trào Đông du.
- C. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp.
- D. Tham dự nhiều hoạt động của Quốc tế Cộng sản.

Câu 6. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước mới cho dân tộc Việt Nam không phải do

- A. tác động của cuộc cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga.
- B. xuất phát từ trí tuệ và nhãn quan chính trị của Nguyễn Ái Quốc.
- C. con đường dân chủ tư sản đã thất bại hoàn toàn ở Việt Nam.
- D. Nguyễn Ái Quốc nhận thức rõ hạn chế của cách mạng tư sản.

Câu 7. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri?

- A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- C. Tiến công chiến lược 1972.
- D. Điện Biên Phủ trên không.

Câu 8. Nội dung nào là điểm khác biệt nhất về hoạt động đối ngoại trong chiến tranh cách mạng (1945 - 1975) so với trước năm 1945?

- A. Được tiến hành bởi Đảng Cộng sản.
- B. Ký được hiệp ước hòa bình với kẻ thù.
- C. Chỉ có hình thức ngoại giao nhân dân.
- D. Liên hệ với nhân dân tiến bộ thế giới.

Câu 9. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được kế thừa những truyền thống nào sau đây của quê hương Nghệ An và gia đình?

- A. Truyền thống khoa bảng và tinh thần chống phát xít.
- B. Truyền thống yêu nước, hiếu học và đoàn kết.
- C. Yêu chuộng hoà bình, chống chủ nghĩa phát xít.
- D. Truyền thống hiếu học và chống phát xít.

Câu 10. Con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc xác định có sự khác biệt hoàn toàn so với các con đường cứu nước trước đó về điểm nào sau đây?

- A. Hình thức, phương pháp đấu tranh.
- B. Phương hướng tiến lên.
- C. Xác định đối tượng cách mạng.
- D. Mục tiêu trực tiếp, trước mắt.

Câu 11. Việc kí Hiệp định Pari (1973) về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam đã để

lại bài học lớn nào sau đây?

- A. Không sử dụng bạo lực cách mạng trong quá trình đàm phán.
- B. Giữ vững nguyên tắc trên tinh thần nhân nhượng với kẻ thù.
- C. Ngoại giao luôn phải đi trước để hỗ trợ cho hoạt động quân sự.
- D. Tôn trọng các cam kết nhưng không bao giờ mất cảnh giác.

Câu 12. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị Quốc tế Nông dân.
- B. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Pháp.
- C. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Hội nghị thành lập Đảng Thanh niên.

Câu 13. Năm 1945, một trong những hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

- A. Việt Nam cử đại biểu tham dự Đại hội Quốc tế cộng sản.
- B. gửi Công hàm đề nghị các nước lớn công nhận Việt Nam.
- C. ký với đại diện của chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.
- D. Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 14. Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động đối ngoại nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải và biển đảo của Tổ quốc, ngoại trừ

- A. đạt được nhiều thỏa thuận trong phát triển đường biên giới với Campuchia.
- B. Tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.
- C. đàm phán ranh giới trên biển với Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan.
- D. kí với Trung Quốc hiệp ước biên giới trên đất liền và phân định vịnh Bắc Bộ.

Câu 15. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), vai trò nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam?

- A. Xác định lực lượng nông công.
- B. Xác định phương hướng tiến lên.
- C. Xác định giai cấp lãnh đạo.
- D. Xác định lực lượng cách mạng.

Câu 16. Nhân tố nào tác động lớn đến hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đầu những năm 20 của thế kỉ XXI?

- A. Sự bùng phát và những hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19.
- B. Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 ở vùng biển Việt Nam.
- C. Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN.
- D. Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới và Y tế thế giới.

Câu 17. Trong những năm ở Pháp (1911 - 1925), Phan Châu Trinh đã có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Sáng lập Hội Chấn Hoa Hưng Á và nhiều tổ chức chính trị khác.
- B. Viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận Pháp về tình hình Việt Nam.
- C. Tổ chức phong trào Đông du, tham gia các hoạt động của Đảng Xã hội Pháp.
- D. Tổ cáo và lên án Chính phủ Pháp cùng chính phủ các nước phương Tây.

Câu 18. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1930 có ý nghĩa

- A. chuẩn bị lực lượng và căn cứ địa cho cách mạng Việt Nam.
- B. truyền bá con đường cứu nước mới đến với dân tộc Việt Nam.
- C. chuẩn bị điều kiện cho Việt Nam thực hiện cách mạng vô sản.
- D. khảo nghiệm con đường cứu nước mới cho Việt Nam.

Câu 19. Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

- A. Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.
- B. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.
- C. Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận.
- D. Thiết lập quan hệ đối ngoại với các đối tác mới.

Câu 20. Nội dung nào sau đây không phải là yếu tố ảnh hưởng đến quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành năm 1911?

- A. Tác động của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga.
- B. Sự thất bại, bế tắc của các phong trào yêu nước.
- C. Ý chí, quyết tâm cứu nước của Nguyễn Tất Thành.
- D. Đất nước bị thực dân Pháp xâm lược, thống trị.

Câu 21. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12/1920)
- B. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)
- C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
- D. đọc Sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)

Câu 22. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có nhiều công lao vĩ đại đối với lịch sử Việt Nam, ngoại trừ

- A. góp phần đưa đến những bước phát triển nhảy vọt của lịch sử dân tộc.
- B. lãnh đạo thành công cuộc cách mạng vô sản điển hình trên thế giới.
- C. phát huy cao độ sức mạnh của dân tộc Việt Nam và sức mạnh của thời đại.
- D. xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với Việt Nam.

Câu 23. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 có vai trò mới nào so với hoạt động đối ngoại giai đoạn 1975 - 1985?

- A. Góp phần bảo vệ hòa bình an ninh khu vực.
- B. Đất nước cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.
- C. Thúc đẩy nhanh chóng quá trình hội nhập quốc tế.
- D. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Câu 24. Trước khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911), tình hình Việt Nam có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Thực dân Pháp câu kết với tay sai mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược.
- B. Khuynh hướng cứu nước phong kiến và dân chủ tư sản cùng xuất hiện.
- C. Phong trào chống Pháp và tay sai diễn ra sôi nổi nhưng đều bị thất bại.
- D. Mâu thuẫn giữa công nhân với địa chủ phong kiến và tay sai là cơ bản.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân phải chịu cuộc sống lầm than, tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, nhưng Người không tán thành những con đường của họ mà quyết tâm ra đi tìm một con đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành hướng tới phương Tây, nơi có khoa học kĩ thuật phát triển và những tư tưởng dân chủ tự do để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào. Ngày 5 - 6 - 1911, lấy tên là Nguyễn Văn Ba, làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước”.

(Vũ Quang Hiến (Chủ biên), *Tuyên ngôn Độc lập. Những khát vọng về quyền dân tộc và quyền con người*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2013, tr.108)

- a) Chứng kiến cảnh đất nước bị mất độc lập, được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí cứu nước, giải phóng dân tộc.
- b) Điểm mới và độc đáo trong quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911) là việc xác định mục đích và lựa chọn hướng đi.
- c) Việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911) đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam.
- d) Kế thừa tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, hướng sang phương Đông để bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước.

Câu 2. Cho bảng niên biểu một số sự kiện tiêu biểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):

Thời gian	Sự kiện
28-2-1946	Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết, Pháp được đưa quân ra miền Bắc Việt Nam thay cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản.
3-3-1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của ban Thường vụ Trung ương Đảng, chọn giải pháp “hòa để tiến”.
6-3-1946	Tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam DCCCH Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-tơ-ni - Đại diện Chính phủ Pháp - bản <i>Hiệp định Sơ bộ</i> .

14-9-1946	Trong chuyến thăm nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với Pháp bản <i>Tạm ước</i> , nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.
19-12-1946	Ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> , cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động và hoạch định đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp.
1947-1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo các chiến dịch quan trọng trong suốt cuộc kháng chiến: Việt Bắc (1947), Biên giới thu - đông (1950), Điện Biên Phủ (1954),...

a) Từ tháng 3 đến tháng 12 năm 1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.

b) Sự kiện chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã chấm dứt giai đoạn “Hòa hoãn tạm thời” giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).

d) Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh giải quyết quan hệ Việt - Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19 - 12 - 1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đạt nhiều thành tựu nổi bật và có một số điểm mới:

Thứ nhất, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khuôn khổ quan hệ ổn định và bền vững với các đối tác.

Thứ hai, chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu; xử lý đúng đắn, hiệu quả quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác khác.

Thứ ba, tăng cường công tác bảo hộ công dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.69 - 70)

a) Từ năm 2016, Việt Nam thực hiện chủ trương của Đảng là bắt đầu bước vào quá trình hội nhập quốc tế.

b) Công dân Việt Nam sinh sống ở nước ngoài đều được thụ hưởng các chính sách bảo hộ công dân của Đảng và Nhà nước.

c) Từ năm 2017 đến năm 2021, Việt Nam đã khéo léo xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước láng giềng (đặc biệt là Trung Quốc).

d) Nội dung đoạn tư liệu trên thể hiện thành tựu về đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời kỳ triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chống lại các thủ đoạn và luận điệu ngoại giao nham hiểm của Mỹ, ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phối hợp với ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng tiến hành nhiều hoạt động ngoại giao và vận động quốc tế nhằm hai hướng chính: đề cao chính nghĩa dân tộc, nêu cao quyết tâm của nhân dân Việt Nam quyết đánh và quyết thắng cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ; tập trung mũi nhọn lên án cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ, lên án các hành động leo thang chiến tranh và các tội ác của Mỹ trên cả hai miền, mạnh mẽ bác bỏ các luận điệu dối trá của Mỹ “đàm phán không điều kiện” và “hai bên cùng rút quân””.

(Nguyễn Khắc Huỳnh, *Nghệ thuật ngoại giao Việt Nam với cuộc đàm phán Paris*, NXB Chính trị Quốc gia, 2014, tr. 33)

a) Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đề cao chính nghĩa dân tộc góp phần chống lại các thủ đoạn và luận điệu dối trá của Mỹ.

b) “Đàm phán không điều kiện”, “hai bên cùng rút quân” là một trong hai hướng chính của đấu tranh ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

c) Ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là hai nền ngoại giao biệt lập, không có sự ràng buộc.

d) Nhiệm vụ hàng đầu của các hoạt động đối ngoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thống nhất đất nước.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)

(Đề kiểm tra gồm có 4 trang)

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 122**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc xác định có sự khác biệt hoàn toàn so với các con đường cứu nước trước đó về điểm nào sau đây?

- A. Mục tiêu trực tiếp, trước mắt.
- B. Hình thức, phương pháp đấu tranh.
- C. Phương hướng tiến lên.
- D. Xác định đối tượng cách mạng.

Câu 2. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1930 có ý nghĩa

- A. chuẩn bị điều kiện cho Việt Nam thực hiện cách mạng vô sản.
- B. truyền bá con đường cứu nước mới đến với dân tộc Việt Nam.
- C. khảo nghiệm con đường cứu nước mới cho Việt Nam.
- D. chuẩn bị lực lượng và căn cứ địa cho cách mạng Việt Nam.

Câu 3. Trong giai đoạn (1975 - 1985), Việt Nam thực hiện hoạt động đối ngoại chủ yếu nào sau đây?

- A. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- B. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô.
- C. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.
- D. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 4. Nhân tố nào tác động lớn đến hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đầu những năm 20 của thế kỉ XXI?

- A. Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới và Y tế thế giới.
- B. Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 ở vùng biển Việt Nam.
- C. Sự bùng phát và những hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19.
- D. Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN.

Câu 5. Việc kí Hiệp định Pari (1973) về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam đã để lại bài học lớn nào sau đây?

- A. Giữ vững nguyên tắc trên tinh thần nhân nhượng với kẻ thù.
- B. Ngoại giao luôn phải đi trước để hỗ trợ cho hoạt động quân sự.
- C. Không sử dụng bạo lực cách mạng trong quá trình đàm phán.
- D. Tôn trọng các cam kết nhưng không bao giờ mất cảnh giác.

Câu 6. Trước khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911), tình hình Việt Nam có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Thực dân Pháp câu kết với tay sai mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược.
- B. Phong trào chống Pháp và tay sai diễn ra sôi nổi nhưng đều bị thất bại.
- C. Khuynh hướng cứu nước phong kiến và dân chủ tư sản cùng xuất hiện.
- D. Mâu thuẫn giữa công nhân với địa chủ phong kiến và tay sai là cơ bản.

Câu 7. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được kế thừa những truyền thống nào sau đây của quê hương Nghệ An và gia đình?

- A. Truyền thống hiếu học và chống phát xít.
- B. Truyền thống yêu nước, hiếu học và đoàn kết.
- C. Yêu chuộng hoà bình, chống chủ nghĩa phát xít.
- D. Truyền thống khoa bảng và tinh thần chống phát xít.

Câu 8. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có nhiều công lao vĩ đại đối với lịch sử Việt Nam, ngoại trừ

- A. lãnh đạo thành công cuộc cách mạng vô sản điển hình trên thế giới.
- B. phát huy cao độ sức mạnh của dân tộc Việt Nam và sức mạnh của thời đại.
- C. góp phần đưa đến những bước phát triển nhảy vọt của lịch sử dân tộc.
- D. xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với Việt Nam.

Câu 9. Nội dung nào sau đây là hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

- A. Tổ chức phong trào Đông du.
- B. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp.

- C. Tham dự nhiều hoạt động của Quốc tế Cộng sản. D. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- Câu 10. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn (1954 - 1975) đã góp phần**
- A. đưa cuộc kháng chiến chống Pháp lên bước mới.
B. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ phát triển mạnh mẽ.
C. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ lên bước mới.
D. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.
- Câu 11. Trong những năm ở Pháp (1911 - 1925), Phan Châu Trinh đã có hoạt động đối ngoại nào sau đây?**
- A. Viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận Pháp về tình hình Việt Nam.
B. Sáng lập Hội Chấn Hoa Hưng Á và nhiều tổ chức chính trị khác.
C. Tổ chức phong trào Đông du, tham gia các hoạt động của Đảng Xã hội Pháp.
D. Tổ cáo và lên án Chính phủ Pháp cùng chính phủ các nước phương Tây.
- Câu 12. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), vai trò nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam?**
- A. Xác định phương hướng tiến lên. B. Xác định lực lượng cách mạng.
C. Xác định giai cấp lãnh đạo. D. Xác định lực lượng nòng cốt.
- Câu 13. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự hội nghị nào sau đây?**
- A. Hội nghị Quốc tế Nông dân. B. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
C. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Pháp. D. Hội nghị thành lập Đảng Thanh niên.
- Câu 14. Năm 1945, một trong những hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là**
- A. Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm các nước xã hội chủ nghĩa.
B. gửi Công hàm đề nghị các nước lớn công nhận Việt Nam.
C. ký với đại diện của chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.
D. Việt Nam cử đại biểu tham dự Đại hội Quốc tế cộng sản.
- Câu 15. Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động đối ngoại nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải và biển đảo của Tổ quốc, ngoại trừ**
- A. ký với Trung Quốc hiệp ước biên giới trên đất liền và phân định vịnh Bắc Bộ.
B. Tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.
C. đàm phán ranh giới trên biển với Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan.
D. đạt được nhiều thỏa thuận trong phát triển đường biên giới với Campuchia.
- Câu 16. Nội dung nào là điểm khác biệt nhất về hoạt động đối ngoại trong chiến tranh cách mạng (1945 - 1975) so với trước năm 1945?**
- A. Được tiến hành bởi Đảng Cộng sản. B. Liên hệ với nhân dân tiến bộ thế giới.
C. Chỉ có hình thức ngoại giao nhân dân. D. Ký được hiệp ước hòa bình với kẻ thù.
- Câu 17. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917 - 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia thành lập tổ chức nào sau đây?**
- A. Hội Liên hiệp thuộc địa. B. Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Câu 18. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước mới cho dân tộc Việt Nam không phải do**
- A. xuất phát từ trí tuệ và nhãn quan chính trị của Nguyễn Ái Quốc.
B. con đường dân chủ tư sản đã thất bại hoàn toàn ở Việt Nam.
C. tác động của cuộc cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga.
D. Nguyễn Ái Quốc nhận thức rõ hạn chế của cách mạng tư sản.
- Câu 19. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 có vai trò mới nào so với hoạt động đối ngoại giai đoạn 1975 - 1985?**
- A. Đẩy nước cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.
B. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.
C. Thúc đẩy nhanh chóng quá trình hội nhập quốc tế.
D. Góp phần bảo vệ hòa bình an ninh khu vực.
- Câu 20. Nội dung nào sau đây không phải là yếu tố ảnh hưởng đến quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành năm 1911?**

- A. Tác động của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga.
- B. Sự thất bại, bế tắc của các phong trào yêu nước.
- C. Đất nước bị thực dân Pháp xâm lược, thống trị.
- D. Ý chí, quyết tâm cứu nước của Nguyễn Tất Thành.

Câu 21. Năm 1978, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Việt Nam và Liên Xô cùng kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.
- B. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- C. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc.
- D. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 22. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)
- B. đọc Sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
- C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
- D. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12/1920)

Câu 23. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri?

- A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- C. Tiến công chiến lược 1972.
- D. Điện Biên Phủ trên không.

Câu 24. Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

- A. Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận.
- B. Thiết lập quan hệ đối ngoại với các đối tác mới.
- C. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.
- D. Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đạt nhiều thành tựu nổi bật và có một số điểm mới:

Thứ nhất, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khuôn khổ quan hệ ổn định và bền vững với các đối tác.

Thứ hai, chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu; xử lý đúng đắn, hiệu quả quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác khác.

Thứ ba, tăng cường công tác bảo hộ công dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.69 - 70)

a) Nội dung đoạn tư liệu trên thể hiện thành tựu về đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời kỳ triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

b) Từ năm 2017 đến năm 2021, Việt Nam đã khéo léo xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước láng giềng (đặc biệt là Trung Quốc).

c) Từ năm 2016, Việt Nam thực hiện chủ trương của Đảng là bắt đầu bước vào quá trình hội nhập quốc tế.

d) Công dân Việt Nam sinh sống ở nước ngoài đều được thụ hưởng các chính sách bảo hộ công dân của Đảng và Nhà nước.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân phải chịu cuộc sống lầm than, tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, nhưng Người không tán thành những con đường của họ mà quyết tâm ra đi tìm một con đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành hướng tới phương Tây, nơi có khoa học kỹ thuật phát triển và những tư tưởng dân chủ tự do để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào. Ngày 5 - 6 - 1911, lấy tên là Nguyễn Văn Ba, làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước”.

(Vũ Quang Hiền (Chủ biên), *Tuyên ngôn Độc lập. Những khát vọng về quyền dân tộc và quyền con người*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2013, tr.108)

a) Việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911) đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam.

b) Điểm mới và độc đáo trong quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911) là việc xác định mục đích và lựa chọn hướng đi.

c) Chứng kiến cảnh đất nước bị mất độc lập, được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí cứu nước, giải phóng dân tộc.

d) Kế thừa tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, hướng sang phương Đông để bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước.

Câu 3. Cho bảng niên biểu một số sự kiện tiêu biểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):

Thời gian	Sự kiện
28-2-1946	Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết, Pháp được đưa quân ra miền Bắc Việt Nam thay cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản.
3-3-1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của ban Thường vụ Trung ương Đảng, chọn giải pháp “hòa để tiến”.
6-3-1946	Tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam DCCCH Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-to-ni - Đại diện Chính phủ Pháp - bản <i>Hiệp định Sơ bộ</i> .
14-9-1946	Trong chuyến thăm nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với Pháp bản <i>Tạm ước</i> , nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.
19-12-1946	Ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> , cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động và hoạch định đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp.
1947-1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo các chiến dịch quan trọng trong suốt cuộc kháng chiến: Việt Bắc (1947), Biên giới thu - đông (1950), Điện Biên Phủ (1954),...

a) Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh giải quyết quan hệ Việt - Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19 - 12 - 1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.

b) Từ tháng 3 đến tháng 12 năm 1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).

d) Sự kiện chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã chấm dứt giai đoạn “Hòa hoãn tạm thời” giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chống lại các thủ đoạn và luận điệu ngoại giao nham hiểm của Mỹ, ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phối hợp với ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng tiến hành nhiều hoạt động ngoại giao và vận động quốc tế nhằm hai hướng chính: đề cao chính nghĩa dân tộc, nêu cao quyết tâm của nhân dân Việt Nam quyết đánh và quyết thắng cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ; tập trung mũi nhọn lên án cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ, lên án các hành động leo thang chiến tranh và các tội ác của Mỹ trên cả hai miền, mạnh mẽ bác bỏ các luận điệu dối trá của Mỹ “đàm phán không điều kiện” và “hai bên cùng rút quân””.

(Nguyễn Khắc Huỳnh, *Nghệ thuật ngoại giao Việt Nam với cuộc đàm phán Paris*, NXB Chính trị Quốc gia, 2014, tr. 33)

a) Nhiệm vụ hàng đầu của các hoạt động đối ngoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thống nhất đất nước.

b) Ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là hai nền ngoại giao biệt lập, không có sự ràng buộc.

c) Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đề cao chính nghĩa dân tộc góp phần chống lại các thủ đoạn và luận điệu dối trá của Mỹ.

d) “Đàm phán không điều kiện”, “hai bên cùng rút quân” là một trong hai hướng chính của đấu tranh ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)

(Đề kiểm tra gồm có 4 trang)

Họ và tên: Số báo danh:

Mã đề 123

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc xác định có sự khác biệt hoàn toàn so với các con đường cứu nước trước đó về điểm nào sau đây?

- A. Phương hướng tiến lên. B. Hình thức, phương pháp đấu tranh.
C. Xác định đối tượng cách mạng. D. Mục tiêu trực tiếp, trước mắt.

Câu 2. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước mới cho dân tộc Việt Nam không phải do

- A. con đường dân chủ tư sản đã thất bại hoàn toàn ở Việt Nam.
B. Nguyễn Ái Quốc nhận thức rõ hạn chế của cách mạng tư sản.
C. xuất phát từ trí tuệ và nhãn quan chính trị của Nguyễn Ái Quốc.
D. tác động của cuộc cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga.

Câu 3. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1930 có ý nghĩa

- A. chuẩn bị lực lượng và căn cứ địa cho cách mạng Việt Nam.
B. chuẩn bị điều kiện cho Việt Nam thực hiện cách mạng vô sản.
C. khảo nghiệm con đường cứu nước mới cho Việt Nam.
D. truyền bá con đường cứu nước mới đến với dân tộc Việt Nam.

Câu 4. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917 - 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương. B. Hội Liên hiệp thuộc địa.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 5. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri?

- A. Điện Biên Phủ trên không. B. Tiến công chiến lược 1972.
C. Chiến dịch Hồ Chí Minh. D. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

Câu 6. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 có vai trò mới nào so với hoạt động đối ngoại giai đoạn 1975 - 1985?

- A. Thúc đẩy nhanh chóng quá trình hội nhập quốc tế.
B. Góp phần bảo vệ hòa bình an ninh khu vực.
C. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.
D. Đắt nước cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

Câu 7. Năm 1978, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc.
B. Việt Nam và Liên Xô cùng kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.
C. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
D. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Câu 8. Việc kí Hiệp định Pari (1973) về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam đã để lại bài học lớn nào sau đây?

- A. Không sử dụng bạo lực cách mạng trong quá trình đàm phán.
B. Giữ vững nguyên tắc trên tinh thần nhân nhượng với kẻ thù.
C. Tôn trọng các cam kết nhưng không bao giờ mất cảnh giác.
D. Ngoại giao luôn phải đi trước để hỗ trợ cho hoạt động quân sự.

Câu 9. Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động đối ngoại nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải và biển đảo của Tổ quốc, ngoại trừ

- A. đạt được nhiều thỏa thuận trong phát triển đường biên giới với Campuchia.
B. kí với Trung Quốc hiệp ước biên giới trên đất liền và phân định vịnh Bắc Bộ.
C. đàm phán ranh giới trên biển với Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan.
D. Tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.

Câu 10. Năm 1945, một trong những hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

- A. Việt Nam cử đại biểu tham dự Đại hội Quốc tế cộng sản.
- B. gửi Công hàm đề nghị các nước lớn công nhận Việt Nam.
- C. Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. ký với đại diện của chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.

Câu 11. Nhân tố nào tác động lớn đến hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đầu những năm 20 của thế kỉ XXI?

- A. Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN.
- B. Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 ở vùng biển Việt Nam.
- C. Sự bùng phát và những hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19.
- D. Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới và Y tế thế giới.

Câu 12. Nội dung nào sau đây là hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

- A. Tổ chức phong trào Đông du.
- B. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp.
- C. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- D. Tham dự nhiều hoạt động của Quốc tế Cộng sản.

Câu 13. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12/1920)
- B. đọc Sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
- C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
- D. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)

Câu 14. Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

- A. Thiết lập quan hệ đối ngoại với các đối tác mới.
- B. Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận.
- C. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.
- D. Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.

Câu 15. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), vai trò nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam?

- A. Xác định lực lượng cách mạng.
- B. Xác định lực lượng nòng cốt.
- C. Xác định phương hướng tiến lên.
- D. Xác định giai cấp lãnh đạo.

Câu 16. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được kế thừa những truyền thống nào sau đây của quê hương Nghệ An và gia đình?

- A. Truyền thống khoa bảng và tinh thần chống phát xít.
- B. Truyền thống hiếu học và chống phát xít.
- C. Truyền thống yêu nước, hiếu học và đoàn kết.
- D. Yêu chuộng hoà bình, chống chủ nghĩa phát xít.

Câu 17. Trước khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911), tình hình Việt Nam có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Khuynh hướng cứu nước phong kiến và dân chủ tư sản cùng xuất hiện.
- B. Thực dân Pháp câu kết với tay sai mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược.
- C. Mâu thuẫn giữa công nhân với địa chủ phong kiến và tay sai là cơ bản.
- D. Phong trào chống Pháp và tay sai diễn ra sôi nổi nhưng đều bị thất bại.

Câu 18. Nội dung nào là điểm khác biệt nhất về hoạt động đối ngoại trong chiến tranh cách mạng (1945 - 1975) so với trước năm 1945?

- A. Ký được hiệp ước hòa bình với kẻ thù.
- B. Liên hệ với nhân dân tiến bộ thế giới.
- C. Được tiến hành bởi Đảng Cộng sản.
- D. Chỉ có hình thức ngoại giao nhân dân.

Câu 19. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có nhiều công lao vĩ đại đối với lịch sử Việt Nam, ngoại trừ

- A. góp phần đưa đến những bước phát triển nhảy vọt của lịch sử dân tộc.
- B. phát huy cao độ sức mạnh của dân tộc Việt Nam và sức mạnh của thời đại.
- C. lãnh đạo thành công cuộc cách mạng vô sản điển hình trên thế giới.
- D. xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với Việt Nam.

Câu 20. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn (1954 - 1975) đã góp phần

- A. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ lên bước mới.
- B. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ phát triển mạnh mẽ.

- C. đưa cuộc kháng chiến chống Pháp lên bước mới.
- D. đưa cuộc kháng chiến chống Mĩ đến thắng lợi hoàn toàn.

Câu 21. Trong giai đoạn (1975 - 1985), Việt Nam thực hiện hoạt động đối ngoại chủ yếu nào sau đây?

- A. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- B. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô.
- C. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mĩ.
- D. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 22. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Pháp.
- B. Hội nghị thành lập Đảng Thanh niên.
- C. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Hội nghị Quốc tế Nông dân.

Câu 23. Trong những năm ở Pháp (1911 - 1925), Phan Châu Trinh đã có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Tổ cáo và lên án Chính phủ Pháp cùng chính phủ các nước phương Tây.
- B. Tổ chức phong trào Đông du, tham gia các hoạt động của Đảng Xã hội Pháp.
- C. Viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận Pháp về tình hình Việt Nam.
- D. Sáng lập Hội Chấn Hoa Hưng Á và nhiều tổ chức chính trị khác.

Câu 24. Nội dung nào sau đây không phải là yếu tố ảnh hưởng đến quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành năm 1911?

- A. Đất nước bị thực dân Pháp xâm lược, thống trị.
- B. Ý chí, quyết tâm cứu nước của Nguyễn Tất Thành.
- C. Sự thất bại, bế tắc của các phong trào yêu nước.
- D. Tác động của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đạt nhiều thành tựu nổi bật và có một số điểm mới:

Thứ nhất, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khuôn khổ quan hệ ổn định và bền vững với các đối tác.

Thứ hai, chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu; xử lý đúng đắn, hiệu quả quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác khác.

Thứ ba, tăng cường công tác bảo hộ công dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.69 - 70)

a) Từ năm 2016, Việt Nam thực hiện chủ trương của Đảng là bắt đầu bước vào quá trình hội nhập quốc tế.

b) Từ năm 2017 đến năm 2021, Việt Nam đã khéo léo xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước láng giềng (đặc biệt là Trung Quốc).

c) Nội dung đoạn tư liệu trên thể hiện thành tựu về đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời kỳ triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

d) Công dân Việt Nam sinh sống ở nước ngoài đều được thụ hưởng các chính sách bảo hộ công dân của Đảng và Nhà nước.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chống lại các thủ đoạn và luận điệu ngoại giao nham hiểm của Mĩ, ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phối hợp với ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng tiến hành nhiều hoạt động ngoại giao và vận động quốc tế nhằm hai hướng chính: đề cao chính nghĩa dân tộc, nêu cao quyết tâm của nhân dân Việt Nam quyết đánh và quyết thắng cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ; tập trung mũi nhọn lên án cuộc chiến tranh xâm lược của Mĩ, lên án các hành động leo thang chiến tranh và các tội ác của Mĩ trên cả hai miền, mạnh mẽ bác bỏ các luận điệu dối trá của Mĩ “đàm phán không điều kiện” và “hai bên cùng rút quân””.

(Nguyễn Khắc Huỳnh, *Nghệ thuật ngoại giao Việt Nam với cuộc đàm phán Paris*, NXB Chính trị

- a) Ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là hai nền ngoại giao biệt lập, không có sự ràng buộc.
- b) Nhiệm vụ hàng đầu của các hoạt động đối ngoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thống nhất đất nước.
- c) Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đề cao chính nghĩa dân tộc góp phần chống lại các thủ đoạn và luận điệu dối trá của Mỹ.
- d) “Đàm phán không điều kiện”, “hai bên cùng rút quân” là một trong hai hướng chính của đấu tranh ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân phải chịu cuộc sống lầm than, tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, nhưng Người không tán thành những con đường của họ mà quyết tâm ra đi tìm một con đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành hướng tới phương Tây, nơi có khoa học kỹ thuật phát triển và những tư tưởng dân chủ tự do để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào. Ngày 5 - 6 - 1911, lấy tên là Nguyễn Văn Ba, làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước”.

(Vũ Quang Hiền (Chủ biên), *Tuyên ngôn Độc lập. Những khát vọng về quyền dân tộc và quyền con người*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2013, tr.108)

- a) Chứng kiến cảnh đất nước bị mất độc lập, được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí cứu nước, giải phóng dân tộc.
- b) Kế thừa tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, hướng sang phương Đông để bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước.
- c) Việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911) đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam.
- d) Điểm mới và độc đáo trong quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911) là việc xác định mục đích và lựa chọn hướng đi.

Câu 4. Cho bảng niên biểu một số sự kiện tiêu biểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):

Thời gian	Sự kiện
28-2-1946	Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết, Pháp được đưa quân ra miền Bắc Việt Nam thay cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản.
3-3-1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của ban Thường vụ Trung ương Đảng, chọn giải pháp “hòa để tiến”.
6-3-1946	Tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam DCCH Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-to-ni - Đại diện Chính phủ Pháp - bản <i>Hiệp định Sơ bộ</i> .
14-9-1946	Trong chuyến thăm nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với Pháp bản <i>Tạm ước</i> , nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.
19-12-1946	Ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> , cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động và hoạch định đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp.
1947-1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo các chiến dịch quan trọng trong suốt cuộc kháng chiến: Việt Bắc (1947), Biên giới thu - đông (1950), Điện Biên Phủ (1954),...

- a) Sự kiện chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã chấm dứt giai đoạn “Hòa hoãn tạm thời” giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).
- c) Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh giải quyết quan hệ Việt - Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19 - 12 - 1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.
- d) Từ tháng 3 đến tháng 12 năm 1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nội dung nào sau đây không phải là yếu tố ảnh hưởng đến quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành năm 1911?

- A. Tác động của cuộc Cách mạng tháng Mười Nga.
- B. Sự thất bại, bế tắc của các phong trào yêu nước.
- C. Đất nước bị thực dân Pháp xâm lược, thống trị.
- D. Ý chí, quyết tâm cứu nước của Nguyễn Tất Thành.

Câu 2. Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã có nhiều công lao vĩ đại đối với lịch sử Việt Nam, ngoại trừ

- A. góp phần đưa đến những bước phát triển nhảy vọt của lịch sử dân tộc.
- B. phát huy cao độ sức mạnh của dân tộc Việt Nam và sức mạnh của thời đại.
- C. lãnh đạo thành công cuộc cách mạng vô sản điển hình trên thế giới.
- D. xây dựng lí luận cách mạng giải phóng dân tộc phù hợp với Việt Nam.

Câu 3. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 có vai trò mới nào so với hoạt động đối ngoại giai đoạn 1975 - 1985?

- A. Góp phần bảo vệ hòa bình an ninh khu vực.
- B. Thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.
- C. Thúc đẩy nhanh chóng quá trình hội nhập quốc tế.
- D. Đất nước cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

Câu 4. Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1917 - 1923), Nguyễn Ái Quốc đã tham gia thành lập tổ chức nào sau đây?

- A. Đảng Cộng sản Đông Dương.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Hội Liên hiệp thuộc địa.

Câu 5. Nhân tố nào tác động lớn đến hoạt động đối ngoại của Việt Nam trong đầu những năm 20 của thế kỉ XXI?

- A. Trung Quốc đặt giàn khoan Hải Dương 981 ở vùng biển Việt Nam.
- B. Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới và Y tế thế giới.
- C. Sự bùng phát và những hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19.
- D. Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với các nước ASEAN.

Câu 6. Năm 1978, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- B. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Hàn Quốc.
- C. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
- D. Việt Nam và Liên Xô cùng kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.

Câu 7. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa giai đoạn (1954 - 1975) đã góp phần

- A. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ lên bước mới.
- B. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ phát triển mạnh mẽ.
- C. đưa cuộc kháng chiến chống Pháp lên bước mới.
- D. đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn.

Câu 8. Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

- A. Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.
- B. Thiết lập quan hệ đối ngoại với các đối tác mới.
- C. Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận.
- D. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.

Câu 9. Nội dung nào là điểm khác biệt nhất về hoạt động đối ngoại trong chiến tranh cách mạng (1945 - 1975) so với trước năm 1945?

- A. Liên hệ với nhân dân tiến bộ thế giới.
- B. Chỉ có hình thức ngoại giao nhân dân.
- C. Ký được hiệp ước hòa bình với kẻ thù.
- D. Được tiến hành bởi Đảng Cộng sản.

Câu 10. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được kế thừa những truyền thống nào sau đây của quê hương Nghệ An và gia đình?

- A. Truyền thống hiếu học và chống phát xít.
- B. Truyền thống khoa bảng và tinh thần chống phát xít.
- C. Yêu chuộng hoà bình, chống chủ nghĩa phát xít.
- D. Truyền thống yêu nước, hiếu học và đoàn kết.

Câu 11. Việc kí Hiệp định Pari (1973) về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam đã để lại bài học lớn nào sau đây?

- A. Giữ vững nguyên tắc trên tinh thần nhân nhượng với kẻ thù.
- B. Ngoại giao luôn phải đi trước để hỗ trợ cho hoạt động quân sự.
- C. Tôn trọng các cam kết nhưng không bao giờ mất cảnh giác.
- D. Không sử dụng bạo lực cách mạng trong quá trình đàm phán.

Câu 12. Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1930 có ý nghĩa

- A. chuẩn bị lực lượng và căn cứ địa cho cách mạng Việt Nam.
- B. khảo nghiệm con đường cứu nước mới cho Việt Nam.
- C. chuẩn bị điều kiện cho Việt Nam thực hiện cách mạng vô sản.
- D. truyền bá con đường cứu nước mới đến với dân tộc Việt Nam.

Câu 13. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri?

- A. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.
- B. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- C. Tiến công chiến lược 1972.
- D. Điện Biên Phủ trên không.

Câu 14. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước mới cho dân tộc Việt Nam không phải do

- A. xuất phát từ trí tuệ và nhân quan chính trị của Nguyễn Ái Quốc.
- B. tác động của cuộc cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga.
- C. Nguyễn Ái Quốc nhận thức rõ hạn chế của cách mạng tư sản.
- D. con đường dân chủ tư sản đã thất bại hoàn toàn ở Việt Nam.

Câu 15. Trong giai đoạn (1975 - 1985), Việt Nam thực hiện hoạt động đối ngoại chủ yếu nào sau đây?

- A. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).
- B. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với Liên Xô.
- C. Gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- D. Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Mỹ.

Câu 16. Trước khi Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911), tình hình Việt Nam có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Khuynh hướng cứu nước phong kiến và dân chủ tư sản cùng xuất hiện.
- B. Thực dân Pháp câu kết với tay sai mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược.
- C. Mâu thuẫn giữa công nhân với địa chủ phong kiến và tay sai là cơ bản.
- D. Phong trào chống Pháp và tay sai diễn ra sôi nổi nhưng đều bị thất bại.

Câu 17. Trong những năm ở Pháp (1911 - 1925), Phan Châu Trinh đã có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Tổ chức phong trào Đông du, tham gia các hoạt động của Đảng Xã hội Pháp.
- B. Sáng lập Hội Chấn Hoa Hưng Á và nhiều tổ chức chính trị khác.
- C. Viết báo, diễn thuyết để thức tỉnh dư luận Pháp về tình hình Việt Nam.
- D. Tổ cáo và lên án Chính phủ Pháp cùng chính phủ các nước phương Tây.

Câu 18. Tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), vai trò nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc thể hiện sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin ở Việt Nam?

- A. Xác định lực lượng nông công.
- B. Xác định lực lượng cách mạng.
- C. Xác định phương hướng tiến lên.
- D. Xác định giai cấp lãnh đạo.

Câu 19. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Pháp.
- C. Hội nghị thành lập Đảng Thanh niên.
- D. Hội nghị Quốc tế Nông dân.

Câu 20. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)
- B. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
- C. đọc Sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
- D. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12/1920)

Câu 21. Nội dung nào sau đây là hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu đầu thế kỉ XX?

- A. Tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa.
- B. Gia nhập Đảng Xã hội Pháp.
- C. Tổ chức phong trào Đông du.
- D. Tham dự nhiều hoạt động của Quốc tế Cộng sản.

Câu 22. Năm 1945, một trong những hoạt động đối ngoại của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

- A. gửi Công hàm đề nghị các nước lớn công nhận Việt Nam.
- B. ký với đại diện của chính phủ Pháp bản Hiệp định Sơ bộ.
- C. Việt Nam cử đại biểu tham dự Đại hội Quốc tế cộng sản.
- D. Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 23. Con đường cứu nước của dân tộc Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc xác định có sự khác biệt hoàn toàn so với các con đường cứu nước trước đó về điểm nào sau đây?

- A. Phương hướng tiến lên.
- B. Hình thức, phương pháp đấu tranh.
- C. Mục tiêu trực tiếp, trước mắt.
- D. Xác định đối tượng cách mạng.

Câu 24. Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã triển khai nhiều hoạt động đối ngoại nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải và biển đảo của Tổ quốc, ngoại trừ

- A. Tiến hành cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc.
- B. kí với Trung Quốc hiệp ước biên giới trên đất liền và phân định vịnh Bắc Bộ.
- C. đàm phán ranh giới trên biển với Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a và Thái Lan.
- D. đạt được nhiều thỏa thuận trong phát triển đường biên giới với Campuchia.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho bảng niên biểu một số sự kiện tiêu biểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954):

Thời gian	Sự kiện
28-2-1946	Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết, Pháp được đưa quân ra miền Bắc Việt Nam thay cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản.
3-3-1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của ban Thường vụ Trung ương Đảng, chọn giải pháp “hòa để tiến”.
6-3-1946	Tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam DCCCH Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-tơ-ni - Đại diện Chính phủ Pháp - bản <i>Hiệp định Sơ bộ</i> .
14-9-1946	Trong chuyến thăm nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với Pháp bản <i>Tạm ước</i> , nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa.
19-12-1946	Ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> , cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động và hoạch định đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp.
1947-1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo các chiến dịch quan trọng trong suốt cuộc kháng chiến: Việt Bắc (1947), Biên giới thu - đông (1950), Điện Biên Phủ (1954),...

a) Sự kiện chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã chấm dứt giai đoạn “Hòa hoãn tạm thời” giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.

b) Từ tháng 3 đến tháng 12 năm 1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.

c) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).

d) Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh giải quyết quan hệ Việt - Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19 - 12 - 1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân phải chịu cuộc sống lầm than, tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền

bồi, nhưng Người không tán thành những con đường của họ mà quyết tâm ra đi tìm một con đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành hướng tới phương Tây, nơi có khoa học kỹ thuật phát triển và những tư tưởng dân chủ tự do để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào. Ngày 5 - 6 - 1911, lấy tên là Nguyễn Văn Ba, làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước”.

(Vũ Quang Hiền (Chủ biên), *Tuyên ngôn Độc lập. Những khát vọng về quyền dân tộc và quyền con người*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2013, tr.108)

a) Việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911) đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam.

b) Kế thừa tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, hướng sang phương Đông để bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước.

c) Chứng kiến cảnh đất nước bị mất độc lập, được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí cứu nước, giải phóng dân tộc.

d) Điềm mới và độc đáo trong quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911) là việc xác định mục đích và lựa chọn hướng đi.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chống lại các thủ đoạn và luận điệu ngoại giao nham hiểm của Mỹ, ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phối hợp với ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng tiến hành nhiều hoạt động ngoại giao và vận động quốc tế nhằm hai hướng chính: đề cao chính nghĩa dân tộc, nêu cao quyết tâm của nhân dân Việt Nam quyết đánh và quyết thắng cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ; tập trung mũi nhọn lên án cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ, lên án các hành động leo thang chiến tranh và các tội ác của Mỹ trên cả hai miền, mạnh mẽ bác bỏ các luận điệu dối trá của Mỹ “đàm phán không điều kiện” và “hai bên cùng rút quân””.

(Nguyễn Khắc Huỳnh, *Nghệ thuật ngoại giao Việt Nam với cuộc đàm phán Paris*, NXB Chính trị Quốc gia, 2014, tr. 33)

a) Nhiệm vụ hàng đầu của các hoạt động đối ngoại trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là thống nhất đất nước.

b) “Đàm phán không điều kiện”, “hai bên cùng rút quân” là một trong hai hướng chính của đấu tranh ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ.

c) Ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và ngoại giao của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là hai nền ngoại giao biệt lập, không có sự ràng buộc.

d) Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đề cao chính nghĩa dân tộc góp phần chống lại các thủ đoạn và luận điệu dối trá của Mỹ.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XII, quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đạt nhiều thành tựu nổi bật và có một số điểm mới:

Thứ nhất, quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu, tạo khuôn khổ quan hệ ổn định và bền vững với các đối tác.

Thứ hai, chủ động tham gia xây dựng các nguyên tắc, chuẩn mực trong các thể chế đa phương khu vực và toàn cầu; xử lý đúng đắn, hiệu quả quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác khác.

Thứ ba, tăng cường công tác bảo hộ công dân và công tác người Việt Nam ở nước ngoài”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr.69 - 70)

a) Từ năm 2017 đến năm 2021, Việt Nam đã khéo léo xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước láng giềng (đặc biệt là Trung Quốc).

b) Nội dung đoạn tư liệu trên thể hiện thành tựu về đối ngoại, hội nhập quốc tế trong thời kỳ triển khai nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

c) Từ năm 2016, Việt Nam thực hiện chủ trương của Đảng là bắt đầu bước vào quá trình hội nhập quốc tế.

d) Công dân Việt Nam sinh sống ở nước ngoài đều được thụ hưởng các chính sách bảo hộ công dân của Đảng và Nhà nước.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Thời gian làm bài: 50 phút
(không kể thời gian phát đề)

(Đề kiểm tra gồm có 4 trang)

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 129 - HN**

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. B. Hội nghị thành lập Đảng Thanh niên.
C. Hội nghị Quốc tế Nông dân. D. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

Câu 2. Năm 1991, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

- A. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Nhật Bản.
B. Việt Nam và Trung Quốc bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
C. Việt Nam và Hoa Kỳ đã bình thường hóa quan hệ ngoại giao.
D. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 3. Cuộc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc đã kết thúc khi

- A. đọc Sơ thảo Luận cương của Lê-nin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
B. tham dự và sáng lập Đảng Cộng sản Pháp (12/1920)
C. tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921)
D. ủng hộ Quốc tế III và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên (12/1920)

Câu 4. Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất thân trong một gia đình

- A. bần cố nông. B. tư sản dân tộc.
C. tiểu tư sản trí thức. D. nhà Nho yêu nước.

Câu 5. Ngày 6-3-1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã ký với đại diện của Chính phủ Pháp bản hiệp định nào sau đây?

- A. Giơ-ne-vơ. B. Bàn Môn Điếm. C. Hiệp định Sơ bộ. D. Hiệp định Pa-ri.

Câu 6. Năm 1950, quốc gia đầu tiên trên thế giới thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

- A. Trung Quốc. B. Cộng hòa Dân chủ Đức.
C. Liên Xô. D. Cộng hòa Liên bang Đức.

Câu 7. Tháng 7 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc cùng với một số nhà yêu nước Triều Tiên, In-đô-nê-xia đã

- A. thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông.
B. thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri.
C. lãnh đạo phong trào của giai cấp công nhân phát triển mạnh ở các nước.
D. xây dựng cơ sở cách mạng để tập hợp các dân tộc bị áp bức

Câu 8. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ đến Pa-ri đàm phán với Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa?

- A. Đồng Xoài. B. Vạn Tường. C. Núi Thành. D. Mậu Thân.

Câu 9. Nguyễn Tất Thành tham gia hoạt động trong tổ chức nào sau đây ở Pháp năm 1918?

- A. Đảng Cộng hòa. B. Đảng Dân chủ.
C. Đảng Xã hội Pháp. D. Đảng Cộng sản Pháp.

Câu 10. Trong quá trình chuẩn bị về tư tưởng, chính trị để thành lập Đảng Cộng Việt Nam (1919 - 1929), Nguyễn Ái Quốc có vai trò nổi bật nào sau đây?

- A. Xây dựng lý luận cách mạng giải phóng dân tộc kết hợp với giải phóng giai cấp.
B. Viết Cương lĩnh chính trị trước khi sáng lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

C. Thành lập tổ chức cộng sản trên cơ sở phong trào công nhân đã đấu tranh tự giác.

D. Ra báo Thanh niên để phục vụ cho Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

Câu 11. Trong thời gian hoạt động ở Liên Xô (1923 - 1924), Nguyễn Ái Quốc đã tham dự đại hội nào sau đây?

A. Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản.

B. Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. Đại hội thành lập Đảng Thanh niên.

D. Đại hội thành lập Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 12. Thắng lợi nào sau đây đã buộc Mỹ phải chấp nhận ký Hiệp định Pa-ri?

A. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

B. Điện Biên Phủ trên không.

C. Tiến công chiến lược 1972.

D. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

Câu 13. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng (1911 - 1969), Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh được kế thừa những truyền thống nào sau đây của quê hương Nghệ An và gia đình?

A. Truyền thống khoa bảng và tinh thần chống phát xít.

B. Truyền thống hiếu học và chống phát xít.

C. Truyền thống yêu nước, hiếu học và đoàn kết.

D. Yêu chuộng hoà bình, chống chủ nghĩa phát xít.

Câu 14. Từ năm 1975 - 1985, các hoạt động đối ngoại của Việt Nam chú trọng phát triển quan hệ hữu nghị với quốc gia nào sau đây?

A. Lào.

B. Brunây.

C. Thái Lan.

D. Malaysia.

Câu 15. Năm 1995, Việt Nam có hoạt động đối ngoại nổi bật nào sau đây?

A. Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

B. Việt Nam và Liên Xô kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác.

C. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Ấn Độ.

D. Việt Nam và Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Câu 16. Tháng 12 - 1920 đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động của Nguyễn Ái Quốc với việc Người trở thành

A. Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

B. lãnh tụ tối cao của cách mạng Việt Nam.

C. đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. người cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

Câu 17. Sau khi phong trào Đông Du thất bại (1908), Phan Bội Châu chuyển hoạt động đối ngoại chủ yếu sang quốc gia nào sau đây?

A. Đức.

B. Trung Quốc.

C. Nga.

D. Triều Tiên.

Câu 18. Một trong những hoạt động đối ngoại của Việt Nam đối với Trung Quốc trong giai đoạn 1975 - 1985 là

A. đàm phán giải quyết vấn đề xung đột biên giới.

B. thương lượng để Trung Quốc tăng cường viện trợ.

C. đàm phán về việc khai thác chung nguồn khí đốt.

D. hội nghị thượng đỉnh bàn về vấn đề của ASEAN.

Câu 19. Nội dung nào sau đây không phải là thành tựu nổi bật trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam thời kì Đổi mới?

A. Gia nhập và thúc đẩy hợp tác với Liên hợp quốc.

B. Thiết lập quan hệ đối ngoại với các đối tác mới.

C. Bình thường hoá quan hệ với Mỹ và Trung Quốc.

D. Phá vỡ tình trạng đất nước bị bao vây và cấm vận.

Câu 20. Hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc trong những năm 1921 - 1924 có ý nghĩa

A. chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời một chính đảng cộng sản ở Việt Nam.

B. tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

- C. trực tiếp chuẩn bị về tổ chức cho sự ra đời một chính đảng cộng sản ở Việt Nam.
- D. bước đầu chuẩn bị về cán bộ, tổ chức cho sự ra đời một chính đảng cộng sản ở Việt Nam.

Câu 21. Năm 1919, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Sang Liên Xô dự lễ tang Lênin, nghiên cứu chủ nghĩa Mác.
- B. Tham gia đoàn cổ vấn cao cấp của Liên Xô đến Trung Quốc.
- C. Tham dự Đại hội Tua, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III.
- D. Gửi bản yêu sách của Nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai.

Câu 22. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam, đó là con đường

- A. dân chủ tư sản.
- B. duy tân, cải cách.
- C. thương lượng hợp pháp.
- D. cách mạng vô sản.

Câu 23. Hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 có vai trò nào sau đây?

- A. Góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.
- B. Đưa Việt Nam vào nhóm những nước phát triển trên thế giới.
- C. Góp phần xóa bỏ những xung đột ở khu vực Đông Nam Á.
- D. Góp phần loại trừ những cạnh tranh liên quan đến Biển Đông.

Câu 24. “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không con đường nào khác ngoài con đường cách mạng vô sản” là quyết định của Nguyễn Ái Quốc khi đọc

- A. tác phẩm Đường Kách mệnh và các bài viết của Lê-nin đăng trên Tạp chí Thư tín quốc tế.
- B. báo Thanh niên - cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin.
- D. báo Đời sống công nhân, báo Nhân đạo và cuốn Bản án chế độ thực dân Pháp.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta kìm họ trong ngu dốt...”

(Trích: *Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, 2011, tr.46)

- a) Tư liệu trên đề cập đến chính sách bóc lột thuộc địa của tư bản Pháp ở Đông Dương.
- b) Chính sách bóc lột của Pháp là nguồn gốc và động lực thúc đẩy phong trào yêu nước.
- c) Tư liệu khẳng định nhận thức của Nguyễn Tất Thành về khái niệm “bạn và thù”.
- d) Trong các cuộc khai thác thuộc địa mà Hồ Chí Minh đề cập đến trong đoạn tư liệu thì chủ nghĩa tư bản Pháp tập trung chủ yếu vào kinh tế đồng thời áp đặt văn hóa, xã hội.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“...Năm 1939, quân đội Nhật xâm chiếm quần đảo Trường Sa và năm 1940, công bố chủ quyền của Nhật Bản trên cả hai quần đảo Hoàng Sa (được đổi thành Hirata Gunto) và Trường Sa (được đổi thành Shinnan Gunto)... tại Hội nghị Tehran, Joseph Stalin tán thành việc trao trả Mãn Châu, Đài Loan, Bành Hồ cho Trung Hoa Dân Quốc, mà không hề nhắc đến việc bàn giao các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa cho nước này. Ngày 9 tháng 3 năm 1945, Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương, quân đội Nhật Bản thay thế quân Pháp đồn trú ở trên các quần đảo giữa Biển Đông...”

Nguồn: Vũ Dương Ninh, *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam (1940-2000)*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, tr.291 - 292.

- a) Đảng Cộng sản Đông Dương đã liên lạc với phát xít Nhật Bản để đề nghị trao trả hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.
- b) Tại Hội nghị Tehran, Stalin rất quan tâm đến chủ quyền các quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

c) Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã trao trả cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

d) Khi chiếm đóng Đông Nam Á, phát xít Nhật đã chiếm đóng hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu dưới đây:

“Chúng ta đã mở rộng hợp tác về chính trị, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác; từng bước khẳng định được hình ảnh và vị thế của một quốc gia tích cực và có trách nhiệm; tăng cường sự hiểu biết của cộng đồng quốc tế về văn hóa, con người và đất nước Việt Nam; đóng góp tích cực cho việc duy trì, bảo vệ nền hòa bình chung thông qua các cơ chế, diễn đàn an ninh quốc tế và khu vực, thông qua xây dựng các chuẩn mực, quy tắc ứng xử chung quốc tế và khu vực”.

(Vũ Văn Phúc, Phạm Minh Chính (Đồng chủ biên), *Hội nhập kinh tế quốc tế 30 năm nhìn lại*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015. tr.16)

- a) Quá trình hội nhập quốc tế làm cho Việt Nam mất dần bản sắc văn hóa dân tộc.
- b) Đoạn tư liệu trên đề cập đến thành tựu của công cuộc Đổi mới về hội nhập quốc tế của Việt Nam.
- c) Muốn hội nhập quốc tế, Việt Nam phải đáp ứng yêu cầu đổi mới hệ thống chính trị.
- d) Việt Nam đạt được những thành tựu về hội nhập quốc tế trên nhiều phương diện.

Câu 4. Cho tư liệu sau:

Tư liệu 1: “Hỡi đồng bào bị đày đọa đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”

Tư liệu 2: “Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”

(Trích: *Hồ Chí Minh - Toàn tập*, tập 10, NXB Chính trị Quốc gia, H, 1996, tr.127)

- a) Con đường cách mạng mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn cho dân tộc Việt Nam là đi theo con đường cách mạng vô sản.
- b) Kể từ đây Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba.
- c) Điểm giống nhau trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu yêu nước tiền bộ đầu thế kỉ XX là đều chuyển biến từ chủ nghĩa yêu nước sang lập trường chủ nghĩa Mác-Lê-nin.
- d) Đây là kết luận mà Nguyễn Ái Quốc rút ra khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.Lê-nin tháng 7 - 1920.

- HẾT -

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

ĐÁP ÁN

I. ĐỀ CHÍNH THỨC

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Đề/câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
121	C	B	B	C	B	C	D	B	B	B	D	A	B	B	D	A	B	B	A	A	D	B	C	C
122	C	B	B	C	D	B	B	A	A	D	A	B	A	B	B	D	A	B	C	A	A	B	D	D
123	A	A	D	B	A	A	B	C	D	B	C	A	B	D	A	C	D	A	C	D	B	D	C	D
124	A	C	C	D	C	D	D	A	C	D	C	D	D	D	B	D	C	B	D	C	C	A	A	A

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

Đề/câu	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
121	D	D	S	S	D	D	D	S	S	D	D	S	D	S	S	D
122	S	D	S	D	S	D	D	S	S	D	D	D	D	S	D	S
123	S	D	S	D	S	D	D	S	D	S	S	D	D	D	S	D
124	D	D	D	S	S	S	D	D	D	S	S	D	D	S	S	D

II. BỘ ĐỀ DÀNH CHO HỌC SINH HÒA NHẬP

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Đề/câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
129	C	B	A	D	C	A	A	D	C	A	A	B	C	A	D	D	B	A	A	A	D	D	A	C

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

Đề/câu	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
129	D	D	S	D	S	S	S	D	S	D	S	D	D	D	S	D